

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Bà Huỳnh Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2018/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân V, sinh năm: 199 tại Thanh Hóa

Nơi cư trú: Tổ 5 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1970; Vợ con chưa có. Tiền sự: không. Tiền án:

- Bản án số 89/2010/HSST ngày 11/11/2010 của TAND thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2013.

- Bản án số 22/2015/HSST ngày 20/8/2015 của TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1- Đỗ Hữu H, sinh năm 199

Nơi cư trú: tổ 18 khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt

2- Nguyễn Thành Tr, sinh năm 199

Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt

3 - Nguyễn Hữu H, sinh năm 197

Nơi cư trú: Số 2/9 tổ 2 ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 198

Nơi cư trú: khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1- Lý Ngân Ph, sinh năm 199

Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt

2- Nguyễn Văn V, sinh năm 199

Nơi cư trú: khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Hoàng Xuân V đã chuẩn bị 01 bộ đoản tự chế và 01 con dao đi đến khu vực xã P, huyện L tìm xe mô tô để trộm cắp. Văn đã thực hiện các vụ trộm cắp như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 28/3/2018, V đi bộ từ nhà đến khu vực thị trấn L, huyện L. Khi đến trước nhà của anh Đỗ Hữu H tại tổ 8 khu phố H, thị trấn L phát hiện 01 xe mô tô biển số 72K1- 081. của anh H đang dựng trước nhà, không người trông coi nên V đi đến dùng đoản bẻ khóa xe rồi điều khiển xe chạy đi. Văn điều khiển xe vừa trộm được đến quán cà phê không tên ở khu vực Đ Gi thuộc ấp A, xã A, huyện L. Tại đây Văn tháo biển số xe 72K1-081. bỏ vào cốp xe cất giấu. Lúc này V điện thoại cho Nguyễn Thành B nói vừa trộm được xe và muốn bán cho B, B đồng ý. Sau đó B đến gặp V và mua xe với giá 3.000.000đ. Số tiền này V đã tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 30/3/2018, V đi bộ đến khu vực xã P, huyện L tìm tài sản trộm cắp. Do trời mưa V đi đến trước quán karaoke K do chị Nguyễn Thị Th tại ấp P, xã P, huyện L để trú mưa. Tại đây, V phát hiện trong sân quán có dựng 01 xe mô tô 72K1-170. của Nguyễn Thành T (là khách hát Karaoke của quán) nhưng không thấy người trông coi. V đi đến dùng đoản bẻ khóa xe mô tô rồi dắt xe ra khỏi cổng và nổ máy xe chạy đi. Trên đường đi, V tháo biển số 72K1-170. vứt bỏ (hiện không thu hồi được) và lấy biển số 59N1-326. (do bạn tên T cho V) gắn vào xe mô tô trên để sử dụng. Sau đó, V đưa xe mô tô cho Võ Sĩ Th mượn và Th cầm xe cho Nguyễn Thị L với số tiền 4.000.000đ (Khi cầm xe Th có gọi điện cho V biết, nói khi nào có tiền sẽ đưa lại cho V 4.000.000đ và V đồng ý).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 27/4/2018, V đi xe ôm từ xã Phước Hưng, đến khu du lịch Rừng Dg thuộc ấp T, xã P, huyện L. Sau đó V đi bộ dọc đường biển vào khu vực Rừng Dg và phát hiện có 02 chiếc xe mô tô đang để không người trông coi. Lúc này, V lấy trong người ra một đoản rồi đi đến bẻ khóa xe 72K1-379. của Nguyễn Hữu H là thợ sơn nước đang làm việc trong khu du lịch Rừng Dg. Khi V đang bẻ khóa xe thì bị anh Lý Ngân Ph là công nhân đang làm việc trong khu du lịch phát hiện truy hô bắt giữ V cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, BKS:72K1-379.07, đã trả lại cho Nguyễn Hữu H là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius(đời xe 2013), màu đỏ-đen, không gắn biển số đã trả lại cho Nguyễn Thành Tr là chủ sở hữu.

- 01 tuốc nơ vít có 01 đầu cong dài khoảng 20cm bằng kim loại màu trắng; 01 thanh kim loại một đầu hình lục giác, 01 đầu dẹp bị gãy, dài khoảng 04cm; 01 con dao xếp màu đen, lưỡi dao dài 06cm bằng kim loại. Hiện chỉ cục thi hành án đang quản lý.

- 01 biển số xe 59N1-326. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản số 32/KL.HĐĐG ngày 23/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Long Điền kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius(đời xe 2010), màu đen- trắng, số khung: C640BY620714, số máy: %C64-620690, BKS: 72K1-081, đã qua sử dụng, trị giá 5.100.000đ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius(đời xe 2013), màu đỏ-đen, số khung: C6k0DY006104, số máy: 5C6K-006121, BKS: 72K1-170., đã qua sử dụng, trị giá 8.500.000đ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, số khung: 5814GY053079, số máy: JF66E0052977, BKS:72K1-379., đã qua sử dụng, trị giá 26.400.000đ.

Tổng trị giá tài sản là: 40.000.000đ

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu H và Nguyễn Thành Tr đã nhận xe, không có yêu cầu gì thêm. Anh Đỗ Hữu H yêu cầu bồi thường 8.000.000đ.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo Hoàng Xuân V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa và trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh H, anh H và anh Tr như cáo trạng truy tố, bị cáo ý thức được việc mình làm là sai nên xin giảm nhẹ để trở về đoàn tụ với gia đình. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Đỗ Hữu H số tiền là 5.100.000đ.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 03/8/2018 bị hại Đỗ Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản là xe với số tiền 5.100.000đ theo như kết quả định giá. Bị hại Tr và H đã nhận lại xe không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, với mức án

từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Đối với Võ Sĩ Th, Nguyễn Thành B vắng mặt tại địa phương, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít, 01 thanh kim loại, 01 con dao xếp, biển số xe 59N1-326.86 cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xử lý sau. Trách nhiệm dân sự đối với bị hại H và Tr không có yêu cầu nên không xét đến, buộc bị cáo V bồi thường cho bị hại H 5.100.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân V đã thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp nội dung cáo trạng, lời khai bị hại, vật chứng theo đó từ cuối tháng 3/2018 đến cuối tháng 4/2018 Hoàng Xuân V đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 28/3/2018 Hoàng Xuân V đã chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 72K1-081., hiệu Yamaha, loại Sirius đời 2011, màu đen trắng, trị giá 5.100.000đ của anh Đỗ Hữu H tại tổ 18 khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 30/3/2018 Hoàng Xuân V đã chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 72K1-170.28, hiệu Yamaha, loại Sirius đời 2013, màu đỏ đen, trị giá 8.500.000đ của anh Nguyễn Thành Tr tại quán karaoke KaLy do bà Nguyễn Thị Th làm chủ thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 27/4/2018 Hoàng Xuân V đang chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 72K1- 379, hiệu Honda, loại Vision trị giá 26.400.000đ của anh Nguyễn Hữu H tại khu du lịch Rừng Dg, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Hoàng Xuân V đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Năm 2010 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa xét xử 03 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, chấp hành xong ngày 01/8/2012. Ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ xử phạt 16 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “*Tái phạm nguy hiểm*” vì phạm điểm g khoản 2

Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hoàng Xuân V còn khai nhận vào khoảng 15 giờ ngày 04/4/2018, khi Hoàng Xuân V đi đến, định nối dây điện để nổ máy xe Yamaha Exciter 150 màu trắng-xanh, được dựng bên hông 01 căn nhà thuộc khu phố H, thị trấn Li để chiếm đoạt thì bị phát hiện, V để xe lại tẩu thoát, đến nay chưa xác định được bị hại, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ. Đối với Nguyễn Thành B theo lời khai của V là người mua xe của V, biết xe do V trộm cắp, với số tiền 3.000.000đ và Võ Sỹ Th theo lời khai của V là người mượn xe của V mang cầm cho Nguyễn Thị L, hiện không có mặt ở địa phương, vì vậy kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ. Nguyễn Thị L cầm xe của Th nhưng không biết xe do V trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện nhiều lần trộm cắp, mỗi lần trộm cắp giá trị tài sản đều trên 2.000.000đ nên thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải do vậy áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H và Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét đến. Bị hại Đỗ Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản 5.100.000đ, bị cáo V đồng ý, do vậy công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại H, theo đó bị cáo V bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại H là 5.100.000đ.

[7] Về vật chứng: 01 xe Yamaha, hiệu Sirius đã trả lại cho bị hại Tr, 01 xe Honda, hiệu Vision đã trả lại cho bị hại H là đúng pháp luật. Đối với 01 tuốc nơ vít, 01 thanh kim loại, 01 con dao xếp cần tịch thu tiêu hủy. 01 biển số xe 59N1-326.86 Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1-Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân V 03(ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 4 năm 2018.

2- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tuốc nơ vít có 01 đầu cong dài khoảng 20cm bằng kim loại màu trắng; 01 thanh kim loại một đầu hình lục giác, 01 đầu dẹp bị gãy, dài khoảng 04cm; 01 con dao xếp màu đen, lưỡi dao dài 06cm bằng kim loại.

- *Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 61/BB-THA ngày 09/7/2018*

3-Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 584,585 và 589 Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Đỗ Hữu H theo đó, bị cáo Hoàng Xuân V bồi thường thiệt hại tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 72K1-081. cho anh Đỗ Hữu H số tiền là 5.100.000đ (Năm triệu một trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4- Về án phí: Bị cáo Hoàng Xuân V phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ(Ba trăm ngàn) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm (đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt bản án).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
- UBND xã Phước Hưng, huyện Long Điền, T. BRVT;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo;những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trọng Anh